BẢN GHI NHỚ
VỀ VIỆC THÀNH LẬP ỦY BAN CHỈ ĐẠO
HỢP TÁC SONG PHƯƠNG VIỆT NAM - TRUNG QUỐC
GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (dưới đây gọi tắt là "hai Bên");

Căn cứ theo nhận thức chung giữa Lãnh đạo cấp cao Đảng và Nhà nước Việt Nam và Trung Quốc đạt được tháng 8/2006;

Để tăng cường hơn nữa quan hệ láng giềng hữu nghị và hợp tác toàn diện vốn có giữa hai nước;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Hai Bên đồng ý thành lập "Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam-Trung Quốc" (dưới đây gọi tắt là "Ủy ban chỉ đạo").

Điều 2

Chức năng chủ yếu của "Ủy ban chỉ đạo" gồm tăng cường chỉ đạo vĩ mô đối với các cơ chế hợp tác hiện hành giữa hai Bên, quy hoạch tổng thể sự hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực, điều phối giải quyết các vấn đề xuất hiện trong hợp tác, chú trọng chỉ đạo sự hợp tác trên lĩnh vực chính trị ngoại giao, kinh tế-thương mại, điều phối giải quyết các vấn đề quan trọng nhạy cảm, tăng cường tin cậy lẫn nhau, thúc đẩy hợp tác cùng có lợi.

Điều 3

"Ủy ban chỉ đạo" triển khai công việc dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo hai Đảng, hai nước Việt Nam-Trung Quốc. "Ủy ban chỉ đạo" do đồng chí Phạm Gia Khiêm, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam và đồng chí Đường Gia Triền, Ủy viên Quốc vụ Quốc vụ viện Trung Quốc cùng làm Chủ tịch. Ủy viên Ủy ban phía Việt Nam gồm Lãnh đạo Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thương mại, Bộ Tài chính; Lãnh đạo Bộ Ngoại giao làm Tổng thư ký. Ủy viên Ủy ban phía Trung Quốc gồm lãnh đạo Bộ Ngoại giao, Ban Liên lạc đối ngoại Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ An ninh, Ủy ban cải cách và phát triển, Bộ Thương mại, Bộ Tài chính; Lãnh đạo Bộ Ngoại giao làm Tổng thư ký.

Điều 4

"Ủy ban chỉ đạo" họp định kỳ, về nguyên tắc mỗi năm một lần, tổ chức luân phiên tại Việt Nam hoặc Trung Quốc. Hội nghị do Chủ tịch hai Bên của "Ủy ban chỉ đạo" đồng chủ tọa, và do Bộ Ngoại giao hai nước chủ trì chuẩn bị và tổ chức. Việc tăng thêm thành viên tham dự hội nghị do hai Bên bàn bạc xác định trước theo yêu cầu của mỗi lần hội nghị.

Điều 5

Các cơ chế hợp tác hiện hành giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc tiếp tục vận hành theo khuôn khổ và quy trình vốn có.

Điều 6

Bản ghi nhớ này có hiệu lực từ ngày ký, thời hạn có hiệu lực là 5 năm.

Hiệu lực của Bản ghi nhớ này sẽ mặc nhiên được gia hạn thêm từng 5 năm một, ngoại trừ trường hợp 6 tháng trước khi Bản ghi nhớ này hết hiệu lực, một trong hai Bên thông báo bằng văn bản cho Bên kia về ý định chấm dứt hiệu lực Bản ghi nhớ.

Một trong hai Bên có thể gửi văn bản yêu cầu tiến hành sửa đổi bổ sung Bản ghi nhớ này. Những nội dung sau khi được hai Bên đồng ý sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực từ ngày do hai Bên thảo luận quyết định.

Mọi bất đồng nảy sinh trong việc giải thích hoặc thực hiện Bản ghi nhớ này sẽ được giải quyết bằng hiệp thương hữu nghị giữa hai Bên.

Bản ghi nhớ này ký ngày 11 tháng 11 năm 2006 tại Hà Nội, thành hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Trung, hai văn bản có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ** **NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA**
Nguyễn Phú Bình Phó trưởng Bộ Ngoại giao	

越南社会主义共和国政府与中华人民共和国政府关于成立越南－中国双边合作指导委员会的谅解备忘录

越南社会主义共和国政府与中华人民共和国政府（以下简称“双方”）；

根据越中两党两国高层领导人 2006 年 8 月达成的共识，

为进一步加强两国间业已存在的睦邻友好与全面合作关系，

达成以下谅解：

第一条

双方同意成立“越南－中国双边合作指导委员会”（以下简称“指导委员会”）。

第二条

“指导委员会”的主要职能是，加强对双方现有合作机制的宏观指导，总体统筹两国各领域合作，协调解决合作中出现的问题，重点指导政治外交、经济贸易领域的合作，协调解决重大敏感问题，切实加强相互信任，促进互利合作。

第三条

“指导委员会”在越中两党两国领导人指导下开展工作。“指导委员会”由越南政府副总理、外交部长范家谦和中国国务院国务委员唐家璇共同担任主席。越方外交部、中央对外部、国防部、公安部、计划投资部、贸易部、财政部主管领导任委员；外交部主管领导任秘书长。中方外交部、中联部、国防部、公安部、安全部、发改委、商务部、财政部主管领导任委员，外交部主管领导任秘书长。

第四条

“指导委员会”定期开会，原则上每年举行一次会议，轮流在越南或中国举行。会议由“指导委员会”双方主席共同主持，由两国外交部牵头筹办。双方将视每次会议需要事先协商确定增加与会成员事宜。

第五条

越中两国现有合作机制继续在原有架构和安排下运作。

第六条

本谅解备忘录自签字之日起生效，有效期五年。

除非任何一方在本谅解备忘录期满前六个月以书面形式通知另一方终止本谅解备忘录，则本谅解备忘录的有效期

将自动延长五年，并依此法顺延。

双方可通过书面形式要求对本谅解备忘录进行修改补充。经双方同意修改补充的内容，将自双方商定之日起生效。

如对本备忘录的解释或实施出现分歧，双方将通过友好协商加以解决。

本谅解备忘录于二００六年十一月十一日在河内签订，一式两份，每份均用越文和中文写成，两种文本同等作准。

越南社会主义共和国政府
代　表

中华人民共和国政府代表
代　表